|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LÂM ĐỒNG**SỞ CÔNG THƯƠNG**Số: /KH-SCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Lâm Đồng, ngày tháng 10 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Chuyển đổi số của Sở Công Thương năm 2025**

**Phần 1**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**NĂM 2024**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát về chuyển đổi số**

Đã thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Chuyển đổi số của Sở Công Thương; chỉ đạo thực hiện về số hoá dữ liệu: 100% văn bản chỉ đạo điều hành của Sở được ký số, ban hành trên phần mềm Văn phòng điện tử eGov; tham gia đầy đủ các kỳ họp của UBND tỉnh về triển khai công tác Chuyển đổi số; tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn, đào tạo tỉnh triển khai.

**2. Về công tác hoàn thiện thể chế số**

Trong năm 2024, đã xây dựng, ban hành kế hoạch, chính sách để thúc đẩy chuyển đổi số; Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số hàng năm theo quy định; thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Chuyển đổi số của Sở Công Thương (Quyết định số 38/QĐ-SCT ngày 25/04/2024 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng thay thế Quyết định số 46/QĐ-SCT ngày 08/05/2023 của Giám đốc Sở Công Thương; Quyết định 53/QĐ-SCT 17/06/2024 thành lập Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo Chuyển đổi số Sở Công Thương Lâm Đồng);

Tiếp tục duy trì các quy chế: 83/QĐ-SCT ngày 01/08/2023 của Sở Công Thương về Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng Chính phủ trong nội bộ Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng; 59/QĐ-SCT ngày 20/06/2023 của Sở Công Thương về Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống mạng máy tính Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng.

**3. Hạ tầng số**

Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ (LAN) đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối hoạt động ổn định để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền. Hoàn thành việc cập nhật các thông tin hồ sơ công chức viên chức, ký số hồ sơ công chức theo quy định. Đầu tư trang thiết bị: đã trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị, chữ ký số, phần mềm làm việc, phần mềm an toàn thông tin cho toàn thể công chức đảm bảo điều kiện làm việc.

**4. Về công tác bồi dưỡng, phát triển nhân lực**

- Nhằm đáp ứng nhu cầu về nhân lực số, trong năm Sở đã đăng ký tham dự lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, gồm thành viên Ban chỉ đạo Chuyền đổi số, Tổ giúp việc và toàn bộ 49/49 công chức, viên chức thuộc Sở được tham gia đào tạo. Trong quý 4/2024 hoàn thành 04 khoá học mới.

**5. Dữ liệu số**

**5.1. Xây dựng, cập nhật phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Công Thương đối với lĩnh vực quản lý của ngành**

Trong năm xây dựng cơ sở dữ liệu số ngành Công Thương - <https://csdlsocongthuong.lamdongtructuyen.vn> tiếp tục hoàn thiện dữ liệu: bản đồ, tọa độ vị trí, thông tin cơ bản của cơ sở, thông tin phục vụ quản lý, điều kiện hoạt động (các loại giấy phép), tình trạng hoạt động, doanh thu, lao động,…

Kết nối được với IOC tỉnh Lâm Đồng trước ngày 30/07/2024 theo yêu cầu của tỉnh; và hiện tiếp tục chỉnh sửa hoàn thiện dữ liệu.

Tiếp tục phát triển, hoàn thiện dữ liệu ngành Công Thương 08 lĩnh vực trong quý 4/2024:

(1) Dữ liệu sản phẩm công nghiệp chủ yếu; (2) Dữ liệu về sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; (3) Dữ liệu đề án khuyến công; (4) Dữ liệu về xúc tiến thương mại; (5) Dữ liệu về an toàn đập, hồ chứa nước thuỷ điện (báo động lũ, quan trắc, điều hành sản xuất…); (6) Dữ liệu về vật liệu nổ công nghiệp; (7) Dữ liệu về khai thác khoáng sản; (8) Dữ liệu về thanh tra.

**5.2. Vận hành và cập nhật dữ liệu các hệ thống khác:**

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo định kỳ về các chỉ tiêu ngành định kỳ hàng tuần trên Hệ thống báo cáo IOC của tỉnh; báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện kịp thời và đạt yêu cầu trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

Trong năm, Sở Công Thương đã hoàn thành việc cập nhật các thông tin hồ sơ công chức viên chức trên phần mềm quản lý cán bộ công chức lamdong.vnerp.vn và phần mềm qlcb.lamdong.dcs.vn (OMS) nhằm kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, xác thực hồ sơ công chức đính kèm bằng chữ ký số người có thẩm quyền và chữ ký số của Sở.

**6. An toàn thông tin mạng**

Sở thường xuyên cảnh báo các lỗ hổng bảo mật được chỉ ra hàng tháng của các phần mềm Microsoft và các phần mềm khác; bảo đảm triển khai đầy đủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng, các máy vi tính của Sở đều được cài đặt phần mềm BKAV Endpoint Security AI 2024 của tỉnh cung cấp.

Mở 02 lớp tập huấn về an toàn thông tin mạng cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

**7. Chính quyền số**

- Phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông xây dựng, nâng cấp hệ thống mạng LAN, thiết bị công nghệ thông tin; cài đặt cấu hình các thiết bị công nghệ thông tin trong hệ thống mạng LAN đồng bộ với hệ thống thông tin, kết nối cơ sở dữ liệu liên quan, chia sẽ thông tin trên môi trường mạng.

- Triển khai áp dụng hệ thống quản lý hoạt động nội bộ của Sở như quản lý văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý hồ sơ công chức viên chức, quản lý tài sản công, hệ thống báo cáo Lris, hệ thống một cửa điện tử, …

- Thường xuyên nâng cấp về nội dung, hình thức của Trang thông tin điện tử của Sở, cập nhật, bổ sung, sắp xếp các chuyên mục đảm bảo mang tính khoa học, thuận tiện trong việc tra cứu, sử dụng; duy trì Sàn giao dịch Thương mại điện tử.

- Trong năm Sở Công Thương tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu số ngành Công Thương đối với 10 lĩnh vực quản lý của ngành – thực hiện kết nối số liệu với IOC tỉnh: iocsoct.lamdongtructuyen.vn

**8. Kinh tế số và Xã hội số**

8.1. Hỗ trợ chuyển đổi số trong lĩnh vực Công nghiệp

- Hỗ trợ chuyển đổi số trong công nghiệp, lĩnh vực năng lượng

Ban hành văn bản số 2163/SCT-KTAT ngày 05/9/2023 về việc cập nhật thuỷ văn vận hành hồ chứa thuỷ điện vào Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia đập hồ chứa thuỷ điện nhằm hướng dẫn các chủ đập, hồ chứa thuỷ điện và các đơn vị quản lý vận hành công trình thuỷ điện cập nhật các nội dung theo quy định để tiện tra cứu, giám sát.

- Triển khai đến các Tổ chức hoạt động hoá chất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng thực hiện báo cáo hoạt động hoá chất trên Cơ sở dữ liệu hoá chất quốc gia.

- Thường xuyên tuyên truyền, vận động, đôn đốc và hướng dẫn đơn vị quản lý, vận hành, khai thác đập hồ chứa thuỷ điện cập nhật thông tin, số liệu thuỷ văn vận hành hồ chứa thuỷ điện, ghi nhận địa bàn tỉnh Lâm Đồng có 38 hồ chứa thuỷ điện đã được khai báo thông tin về đập, hồ chứa.

- Công khai đầy đủ thông tin các dự án phát triển năng lượng (nguồn điện) trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương cho nhà đầu tư biết để nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Hỗ trợ thu hút đầu tư các dự án năng lượng sử dụng công nghệ sạch, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất.

8.2. Hỗ trợ chuyển đổi số trong lĩnh vực Thương mại

a) Về xúc tiến thương mại

- Tổ chức hội nghị kết nối giao thương trực tuyến B2B giữa doanh nghiệp Lâm Đồng với các doanh nghiệp nhập khẩu của Trung Quốc.

- Thông báo và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình trực tuyến do Bộ Công Thương tổ chức với các Thương vụ VN ở nước ngoài; Chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến với các doanh nghiệp nước ngoài.

b) Về Thương mại điện tử

- Hỗ trợ 05 doanh nghiệp tham gia Sàn Thương mại điện tử Alibaba.

- Hỗ trợ các tiểu thương chợ Đà Lạt và Dalat Center quảng cáo trực tuyến nhân dịp Tổ chức chương trình khuyến mại tập trung Dalat Grand Sales qua các nền tảng mạng xã hội Youtube, Tiktok, và Facebook.

- Hỗ trợ doanh nghiệp cập nhật thông tin, hình ảnh mới về sản phẩm trên Dalatproducts.com để đăng trên Sàn giao dịch thương mại điện tử Lâm Đồng - Dalatproducts và các Fanpage: Dalatexport, Dalatproducts – Đặc sản Đà Lạt.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đăng thông tin tìm đối tác, kết nối giao thương, tuyên truyền thông tin, chính sách của ngành trong các nhóm zalo.

8.3. Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động phân phối hàng hoá

- Vận động các doanh nghiệp tham gia Sàn giao dịch thương mại điện tử thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, phối hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025, tại báo cáo số 3132/SCT-VP ngày 13/12/2023 của Sở Công Thương, kết quả: Tỷ lệ tổ chức thương mại điển tử chấp thuận thanh toán không dùng tiền mặt 100%.

- Các dịch vụ bán lẻ (quầy tạp hoá, siêu thị mini, siêu thi, trung tâm thương mại, chợ, cửa hàng xăng dầu, …) đều chấp nhận các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

8.4. Chuyển đổi số trong công tác thanh tra, kiểm tra

Thanh tra Sở Công Thương đã xây dựng Biểu mẫu dự kiến các hoạt động chuyển đổi số trong công tác kiểm tra chuyên ngành các lĩnh vực thuộc ngành công thương gửi Thanh tra tỉnh Lâm Đồng tổng hợp tại văn bản số 296a/TTr ngày 18/10/2023 của Thanh tra Sở Công Thương; theo đó dự kiến các đầu việc có thể thực hiện được trên môi trường số (mạng) trong công tác kiểm tra chuyên ngành (tỷ lệ chuyển đổi số khoảng từ 30% - 50% các đầu việc phải thực hiện trực tiếp so với trước đây).

Tổng hợp cơ sở dữ liệu về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo để phục vụ cho việc xây dựng Phần mềm cơ sở dữ liệu về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngành công thương khi có kinh phí thực hiện.

**10. Xã hội số**

- 100% công chức, viên chức của Sở Công Thương đã cài đặt các phần mềm trong liên quan đến dữ liệu dân cư, như: Bảo hiểm xã hội số VssID; Căn cước công dân số VneID – mức độ 2, thanh toán không dùng tiền mặt, …

- Thực hiện hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đẩy mạnh việc nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thông qua hệ thống dịch vụ công Lâm Đồng kết quả hồ trợ trực tuyến tại Sở Công Thương đạt tỷ lệ 99,8% (tiếp nhận và giải quyết trực tuyến 32321/32.377 hồ sơ (bao gồm trực tiếp và trực tuyến); đồng thời thanh toán trực tuyến trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đạt tỷ lệ 100% (183/183 hồ sơ có nghĩa vụ nộp phí được thanh toán trực tuyến).

**11. Kinh phí thực hiện**

Tình hình bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chính quyền số, chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước năm 2024: chưa được bố trí kinh phí[[1]](#footnote-1); Sử dụng kinh phí lồng ghép các đề án liên quan.

**Phần 2**

**KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025**

*- Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;*

*- Căn cứ các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị về Chuyển đổi số của Chính phủ[[2]](#footnote-2);*

*- Căn cứ các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của tỉnh Lâm Đồng[[3]](#footnote-3);*

*- Căn cứ Kế hoạch số 528/KH-SCT ngày 15/3/2023 của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng thực hiện Chuyển đổi số ngành Công Thương giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.*

Sở Công Thương ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Các mục tiêu năm 2025**

- Xây dựng và sử dụng các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số ngành (nền tảng sàn thương mại điện tử và các nền tảng dùng chung). Tập trung chuyển đổi số trên lĩnh vực công thương: công nghiệp, năng lượng, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, thương hiệu trực tuyến giai đoạn 2023-2025 định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh lâm Đồng theo Kế hoạch số 1265/KH-UBND ngày 21/02/2024 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch chuyển đổi số năm 2024.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tại cơ quan, rà soát, cập nhật, ban hành các chính sách về CNTT, chuyển đổi số;

- Mua sắm, trang bị, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của Sở, tạo điều kiện tốt để làm việc trên môi trường mạng, nâng cao năng suất làm việc.

- Đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống mã độc trong mạng nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; nghiên cứu, triển khai cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của Sở trong năm 2025 và làm nền tảng cho các năm tiếp theo.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu số ngành công thương đã tạo lập trong năm 2023. Hoàn thành 100% số liệu được cập nhật trong CSDL ngành Công Thương, sẵn sàng cho kết nối IOC tỉnh; thường xuyên cập nhật số liệu mới phát sinh. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo lộ trình và yêu cầu.

**2. Yêu cầu**

- Tập trung bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp thực tiễn; hoàn thành tích hợp tất cả cơ sở dữ liệu ngành công thương, kết nối với các nền tảng số;

- Đảm bảo công tác chuyển đổi số của ngành phát triển cùng với sự phát triển của tỉnh, để có thể sử dụng dữ liệu chung phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

- Mỗi phòng, đơn vị đều xác định nhiệm vụ chủ trì, nhiệm vụ phối hợp thực hiện; các thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai; trưởng các phòng, đơn vị đều phải đưa nhiệm vụ chuyển đổi số vào nhiệm vụ hàng năm để thực hiện, đánh giá. Giao nhiệm vụ đến chuyên viên thực hiện nội dung cụ thể, có kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả, ghi nhận thành tích, bình xét thi đua nghiêm túc.

- Công tác thông tin, tuyên truyền; tập huấn, đào tạo trong chuyển đổi số đối với đội ngũ công chức, viên chức của Sở và doanh nghiệp ngành công thương. Học tập, phát triển nhận thức số thông qua các khoá đào tạo mà Sở đã đăng ký học; hoàn thành khoá học đúng tiến độ; nắm rõ chương trình chuyển đổi số của quốc gia, của tỉnh, của ngành; học tập nâng cao kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin.

**II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

Tập trung các hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực để tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện.

**2. Thể chế, chính sách số**

- Tham mưu quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Sở, phân công trong Tổ giúp việc chuyển đổi số.

- Duy trì thực hiện các nội quy, quy chế đã ban hành; sửa đổi cập nhật theo quy định hiện hành.

- Phối hợp trong xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Phối hợp trong xây dựng, sửa đổi, ban hành các văn bản pháp luật của ngành, lĩnh vực, địa phương thúc đẩy chuyển đổi số.

- Phối hợp trong xây dựng, ban hành các văn bản, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số các ngành như chính sách phát triển, thu hút nhân lực, tuyển dụng, xét nâng lương, nâng ngạch đội ngũ cán bộ làm chuyển đổi số; khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, mới thành lập.

**3. Hạ tầng số:**

- Mạng máy tính nội bộ - máy móc thiết bị thuộc Sở: Duy trì, nâng cao năng lực, chất lượng mạng máy tính cơ quan, kết nối mạng internet, bảo đảm ổn định, thông suốt, hướng đến kết nối bốn cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã để phục vụ chính phủ số; nâng cấp hạ tầng mạng, tăng băng rộng hướng tới mạng tốc độ cao;

- Trang thông tin điện tử của Sở kết hợp tài khoản Zalo OA: sct.lamdong.gov.vn; trang web Sàn giao dịch Thương mại điện tử dalatproducts.com.

- Triển khai hướng dẫn và cấp mới/ thu hồi chữ ký số cho công chức, viên chức để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các tài liệu, giấy tờ đã được số hóa của cơ quan (như văn bản điện tử, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, …).

**4. Nhân lực số**

**4.1 Trong nội bộ cơ quan:**

Tiếp tục duy trì triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, chính phủ số, kinh tế số, an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định; bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến trúc dữ liệu, phân tích dữ liệu; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin.

**4.2 Đối với doanh nghiệp trong ngành:**

Tiếp tục triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cộng đồng doanh nghiệp trong ngành để khai thác sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số do chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp.

**5. Phát triển dữ liệu số**

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, phát triển các CSDL ngành Công Thương, đã được xác định danh mục; hoàn thiện, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết nối, chia sẻ dữ liệu với UBND tỉnh Lâm Đồng, các Bộ, ngành, địa phương khác.

- Thực hiện kiểm kê, kiểm tra, đánh giá dữ liệu; triển khai, cung cấp dữ liệu mở theo quy định tại Nghị định 47/2024/NĐ-CP.

- Nghiên cứu triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu các CSDL quốc gia, cơ sở dữ liệu, nền tảng số của Bộ Công Thương đã triển khai, hoàn thiện để khai thác, sử dụng phát huy hiệu quả dữ liệu, trong quản lý điều hành, phát triển kinh tế - xã hội, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Sở cung cấp.

- Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa; ứng dữ liệu dân cư trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

**6. An toàn thông tin mạng**

- Rà soát, hoàn thiện về cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt; thực hiện nguyên tắc hệ thống chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng.

- Tham gia diễn tập an toàn thông tin mạng trong năm 2025, nhằm đánh giá mức độ chủ động trong ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng và nâng cao năng lực thực thi.

- Định kỳ thực hiện sao lưu dữ liệu ngoại tuyến "offline". Với chiến lược sao lưu dữ liệu theo nguyên tắc 3-2-1: có ít nhất 03 bản sao dữ liệu, lưu trữ bản sao trên 02 phương tiện lưu trữ khác nhau, với 01 bản sao lưu ngoại tuyến “offline” (sử dụng tape/USB/ổ cứng di động, ...). Dữ liệu sao lưu offline phải được tách biệt hoàn toàn, không kết nối mạng, cô lập để đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống.

**7. Chính quyền số**

***7.1 Cung cấp dịch vụ công trực tuyến:***

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xác định mục tiêu phù hợp với điều kiện thực tiễn các bộ, ngành, địa phương, phấn đấu trung bình đạt tỷ lệ 90% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; 80% hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình.

- Thực hiện rà soát, cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung cấp DVC trực tuyến.

- Triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.

- Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.

***7.2 Nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành:***

- Phát triển các nền tảng, ứng dụng, dữ liệu số các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương để đưa các hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội lên môi trường số, hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp dựa trên dữ liệu, trực tuyến. Bao gồm các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia như: y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải, logistic, năng lượng, tài nguyên môi trường, sản xuất, lao động việc làm, an sinh xã hội, xuất nhập cảnh, hộ kinh doanh, doanh nghiệp, quản lý di sản, văn hóa, ...

- Phát triển, hoàn thiện các hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống theo dõi nhiệm vụ; hệ thống thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương, kết nối, tích hợp với các hệ thống do Văn phòng Chính phủ triển khai để phục vụ hoạt động quản lý, điều hành của lãnh đạo Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương.

- Xây dựng, triển khai các nền tảng, hệ thống, phần mềm theo dõi, quản lý giám sát, đo lường việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án trong các ngành, lĩnh vực hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý, thực thi công vụ cho công chức, viên chức.

***7.3 Tiếp tục nghiên cứu triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo phù hợp với tình hình thực tế, ứng dụng hỗ trợ hoạt động của công chức, viên chức:***

Triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

**8. Kinh tế số và xã hội số**

Ứng dụng phổ cập định danh số; thanh toán điện tử; hóa đơn điện tử; chữ ký số và chứng thực chữ ký số, trong các hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến, các hoạt động kinh tế - xã hội.

***8.1 Xúc tiến thương mại:***

- Tham gia các hội chợ, triển lãm thương mại trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến.

- Sử dụng và khai thác các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- Tham gia các hội nghị kết nối cung cầu hàng hoá trực tuyến nhằm xúc tiến tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trực tuyến.

- Tiếp tục cung cấp thông tin thị trường, ngành hàng thông qua nhiều phương tiện như: website, email, zalo, facebook, … để doanh nghiệp chủ động định hướng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

***8.2 Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong doanh nghiệp:*** nghiên cứu hỗ trợ các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số;

Phối hợp với hệ thống Ngân hàng triển khai tuyên truyền về phương thức ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt cho hệ thống bán lẻ truyền thống và hệ thống bán lẻ hiện đại trên địa bàn tỉnh.

***8.3 Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực thương mại điện tử:***

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh phát triển và hợp tác về TMĐT, xây dựng thương hiệu trực tuyến; duy trì hoạt động của sàn Dalatproducts.com

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 1392/KH-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về phát triển TMĐT tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025.

**9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin**

**9.1 Triển khai, cụ thể hóa các nội dung tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số** thành các chương trình, kế hoạch, chiến dịch *(thường xuyên, định kỳ, theo sự kiện, tuần lễ, ngày chuyển đổi số)* với nội dung, hình thức triển khai đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế để tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của địa phương; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các mô hình, cách làm hay, bài toán, sáng kiến điển hình để phổ biến, nhân rộng; các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy thi đua chuyển đổi số; gắn kết cải cách hành chính với chuyển đổi số;... để các cơ quan, tổ chức, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân,...

**9.2 Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh theo quy định.**

Phối hợp triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn thông tin định kỳ cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý (tối thiểu 01 lần/năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 3, mạng máy tính Sở được xác định mức độ 3). Rà soát website sct.lamdong.gov.vn để tiến hành đánh giá an toàn thông tin định kỳ; triển khai gán nhãn tín nhiệm mạng cho các website thuộc Sở quản lý; rà soát, cảnh bảo an toàn thông tin mạng, lộ lọt thông tin cá nhân.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước tỉnh đã được phê duyệt; nguồn kinh phí hoạt động tự chủ của Sở năm 2025 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) Lồng ghép sử dụng nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan và các nguồn kinh phí khác theo quy định.

- Tổng kinh phí dự kiến triển khai trong năm 2025: **310.000.000 đ** *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Lãnh đạo Sở Công Thương/ Ban chỉ đạo Chuyển đổi số**

- Giám đốc Sở lãnh đạo, chỉ đạo điều hành chung công tác triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số của ngành Công Thương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Các Phó Giám đốc Sở, chỉ đạo phụ trách các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm trực tiếp chủ trì lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

**2. Văn phòng Sở**

- Rà soát, đăng ký chỉ tiêu đồng thời tham mưu chính sách thu hút nhân lực nhằm kiện toàn bộ máy chuyên trách về chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Thực hiện báo cáo chỉ số chuyển đổi số của Sở theo các tiêu chí đánh giá về công tác triển khai chuyển đổi số của Sở hàng năm; đồng thời rà soát, khắc phục các chỉ số chưa đạt điểm cao theo bộ chỉ số đánh giá DTI của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC): tiếp tục hoàn thiện tất cả các trường dữ liệu đang thiếu, cập nhật thông tin vào CSDL ngành: các lĩnh vực do phòng quản lý; số hóa văn bản chỉ đạo điều hành, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; quản lý, lưu trữ, hồ sơ của các cơ quan.

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ Sở và đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối hoạt động ổn định. Đảm bảo cơ sở vật chất cho cơ quan để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Tổ chức tập huấn kiến thức, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho công chức, viên chức thuộc Sở Công Thương.

**3. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở**

- Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số được phân công tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả; định kỳ cung cấp số liệu kết quả triển khai về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo công tác chuyển đổi số của Sở theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Sở Thông tin và truyền thông;- GĐ, các PGĐ Sở;- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h);- Lưu: VT, VP. | **GIÁM ĐỐC****Hoàng Trọng Hiền** |

1. *Văn bản số 2599/SCT-VP ngày 20/10/2023 về việc đăng ký dự toán kinh phí xây dựng Trung tâm Điều hành thông minh - IOC của Sở Công Thương năm 2024.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh; Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030; Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 193-NQ/ĐU ngày 15/3/2023 của Đảng uỷ Sở Công Thương về triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 5731/KH-UBND ngày 3/8/2022 của UBND tỉnh thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lâm Đồng phiên bản 2.0; Quyết định 764/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Phong trào thi đua “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025”; Kế hoạch số 3731/KH-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh thực hiện chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 8124/KH-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.* [↑](#footnote-ref-3)